

MARKET INSIGHTS REPORTS

15/05/2023

NHẬT THỦY TỬ KIẾN

NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Black Closing Marubozu”. Khối lượng giao dịch tăng và nằm trên mức trung bình 20 ngày. Giá giảm khối lượng tăng không phải là tín hiệu kỹ thuật tốt nếu đặt trong bối cảnh chỉ số đang ở kháng cự của mô hình tam giác mở rộng.

Các điểm cần lưu ý: (i) VN-Index đang vận động theo một kênh tam giác mở rộng và mẫu hình này đang đi tới điểm cuối cùng. Chúng ta chưa có “Break out” dù hôm nay chỉ số đã nỗ lực thử thách vượt cản lần đầu. (ii) Nhóm vốn hóa nhỏ vẫn thu hút dòng tiền nhưng áp lực chốt lời đã gia tăng. Một số mã đã bắt đầu chững lại và cho thấy khả năng điều chỉnh như họ nhà GEX. Tuy nhiên, một vài mã vốn hóa lớn đang có giao dịch tốt như họ VIC, STB, FPT. (iii) Khối ngoại quay trở lại bán ròng cũng ảnh hưởng tới đà tăng của chỉ số hôm nay bởi nhà đầu tư nội vẫn còn khá ngập ngừng với cổ phiếu trong nhóm VN30;

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 08 mã cho tín hiệu mua, 10 mã cho tín hiệu bán, 12 mã cho tín hiệu đi ngang. VRE, VIB, TPB, FPT STB, VJC, MBB, HPG...cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất giảm điểm là 53% và 100% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy chỉ số sẽ giảm điểm vào ngày tiếp theo. Hỗ trợ vùng 1,018 điểm và kháng cự là vùng 1,100 điểm.

Hỗ trợ và kháng cự cổ phiếu trong ngày (EOD)

Các cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến trong ngày

Danh mục cổ phiếu đáng quan tâm vào ngày mai

Biểu đồ trong ngày:

- Tình hình tài chính và kinh doanh của các doanh nghiệp trong ngành bất động sản;

TTCK Mỹ: Dự báo tối nay các chỉ số sẽ tiếp tục giao dịch giằng co giữa tăng và giảm trong ngày đầu tuần.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	441
Số cổ phiếu không có giao dịch	31
Số cổ phiếu tăng giá	196 / 41.53%
Số cổ phiếu giảm giá	197 / 41.74%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	79 / 16.74%

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	250
Số cổ phiếu không có giao dịch	88
Số cổ phiếu tăng giá	113 / 33.43%
Số cổ phiếu giảm giá	87 / 25.74%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	138 / 40.83%

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	360
Số cổ phiếu không có giao dịch	500
Số cổ phiếu tăng giá	161 / 18.72%
Số cổ phiếu giảm giá	119 / 13.84%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	580 / 67.44%

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	21,313,751	40,544,446	-19,230,695
% KL toàn thị trường	2,55%	4,86%	
Giá trị	658,37 tỷ	1034,89 tỷ	-376,52 tỷ
% GT toàn thị trường	5,22%	8,21%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	818,220	1,150,426	-332,206
% KL toàn thị trường	0,69%	0,97%	
Giá trị	12,94 tỷ	29,13 tỷ	-16,19 tỷ
% GT toàn thị trường	1,00%	2,24%	

UPCOM

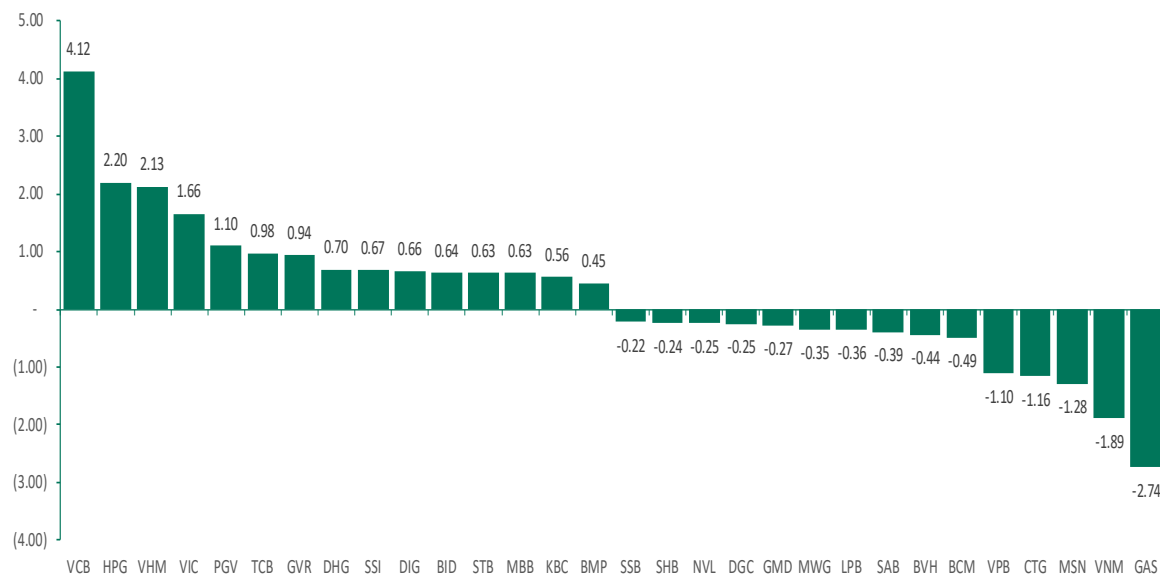
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	476,504	841,853	-365,349
% KL toàn thị trường	0,78%	1,37%	
Giá trị	18,41 tỷ	28,20 tỷ	-9,79 tỷ
% GT toàn thị trường	2,91%	4,46%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG (TT)

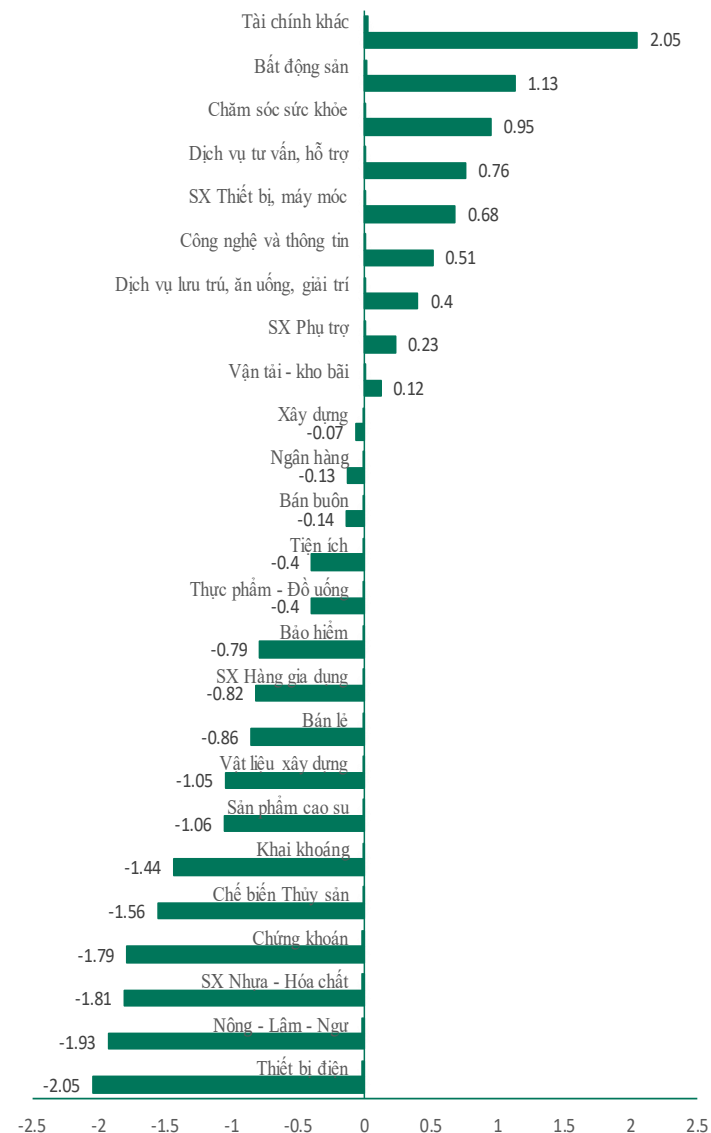
TÓP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	450,500	91,700	-1,100 (-1.19%)	15.75	3.00	5,821	433,972
2	BID	435,500	44,900	-100 (-0.22%)	14.37	2.07	3,125	227,128
3	VHM	1,699,500	51,700	500 (0.98%)	7.81	1.40	6,621	225,121
4	VIC	4,520,000	54,400	2,700 (5.22%)	22.98	1.52	2,367	207,478
5	GAS	396,300	92,200	-300 (-0.32%)	12.05	2.73	7,649	176,466
6	VNM	1,537,800	69,000	-600 (-0.86%)	19.00	4.18	3,632	144,207
7	CTG	6,832,500	28,100	-300 (-1.06%)	8.05	1.20	3,491	135,042
8	VPB	13,095,400	19,800	50 (0.25%)	7.28	1.26	2,718	132,921
9	HPG	17,693,100	22,100	-250 (-1.12%)	15.22	1.33	1,452	128,507
10	MSN	718,700	74,100	-300 (-0.4%)	29.51	2.84	2,511	105,498

TÓP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI CHỈ SỐ VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH TRONG NGÀY



TTCK VIỆT NAM: Nhất thủy tứ kiến - Cùng một thứ nhưng tùy quan điểm người nhìn mà khác nhau

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 1,19 điểm (- 0.11%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Tài chính khác, bất động sản, chăm sóc sức khỏe, dịch vụ tư vấn hỗ trợ, sản xuất thiết bị máy móc, công nghệ thông tin... là nhóm tăng giá nhiều nhất trên sàn trong ngày. Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như OGC, VRE, VHM, VIC, DHG, DP3, DVN, TV2, TV3, TV4, VCM, CTB, NHH, FPT, ITD... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) OGC tăng giá tốt trong phiên hôm nay:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng kèm theo sự gia tăng của khối lượng là tín hiệu tốt;
- ✓ Dải băng mở ra hỗ trợ đà tăng của giá;
- ✓ Kháng cự hiện tại là vùng giá 9.8 tương ứng với MA(200) – Nhà đầu tư có thể chốt lời một phần quanh khu vực kháng cự này;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 53%;

(ii) VRE tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là “Black Candle”;
- ✓ Phân kỳ dương ấn cảnh báo sự đảo chiều đã giúp cổ phiếu tăng liên tục trong vài phiên gần đây;
- ✓ Khối ngoại mua ròng cũng là nhân tố đẩy giá cổ phiếu lên;
- ✓ Giá đã vận động theo mẫu hình tam giác mở rộng với kháng cự 30;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 55%;

(iii) VHM tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình giao dịch là “Black Candle”;
- ✓ Giá đã có Break out” khỏi kháng cự kênh giảm giá của mẫu hình sóng 4 (Sóng Elliot). Với PTI = $38 > 35$, cổ phiếu cho thấy xác suất hình thành sóng 5 tăng giá là cao với giá mục tiêu quanh vùng giá 59;
- ✓ ADX(14) bắt đầu đi lên trong khi DI(+) đã cắt lên DI(-) cũng là tín tốt;
- ✓ Khối ngoại cũng là nhân tố hỗ trợ cho đà tăng giá của cổ phiếu;
- ✓ MACD cho tín hiệu mua vào trung hạn;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 51%;

(2) Thiết bị điện, nông lâm ngư, sản xuất nhựa hóa chất, chứng khoán, chế biến thủy sản, khai khoáng... là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đà giảm được dẫn dắt

GEX, RAL, ASM, BAF, HAG, HNG, VCI, VIX, VND, SHS, BSI, FTS, DCM, DGC, DCM, GVR, CMX, VHC, IDI, PVD, PVS, PVC... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) GEX điều chỉnh giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là “Black Opening Marubozu”;
- ✓ Giá vận động theo mẫu hình tiêu cực “Bearish Gartley” – Trong quá khứ, mỗi khi gặp mẫu hình Harmonic Bearish, GEX điều chỉnh giảm giá. Do vậy, dựa trên tiền lệ thống kê, cổ phiếu này sẽ suy yếu trong ngắn hạn;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 43%;

(ii) BSI giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là “Long Black Candle”;
- ✓ Giá vận động mô hình tam giác nhưng RSI(14) liên tục đi xuống cảnh báo rủi ro của cổ phiếu trong ngắn hạn – Với mẫu hình này nếu có cổ phiếu nhà đầu tư nên chốt lời và chờ đợi các vị thế mua thiết lập sau;
- ✓ Lưu ý, nếu thủng mốc 28,8 – cổ phiếu sẽ xác nhận tín hiệu bán;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 42%;

(ii) VHC giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là “Long Black Candle”;
- ✓ Cổ phiếu tạo mẫu hình hai đỉnh với phân kỳ âm cảnh báo sự đảo chiều;
- ✓ Một “Break Down” khỏi vùng hỗ trợ 58,3 sẽ xác nhận xu hướng giá xuống;
- ✓ Xuất khẩu cá tra sang US đã giảm 62,9% YoY trong 4T/2023. Nhu cầu tại thị trường Mỹ chưa có tín hiệu cải thiện nào, thậm chí người dân nước này đã tính tới việc cắt giảm chi tiêu những mặt hàng có giá trị thấp – Đây là tin tức không mấy tích cực với thị trường xuất khẩu chủ lực của VHC. Triển vọng phục hồi có lẽ nằm ở 2 quý cuối năm khi khảo sát cho thấy sẽ thiếu cá nguyên liệu cục bộ do nông dân giảm thả nuôi trong vài tháng gần đây;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 40%;

(3) Nhóm thép điều chỉnh giảm trong ngày với HSG, HPG, NKG, SMC điều chỉnh giảm. Áp lực chốt lời tại kháng cự gia tăng.

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch đa số là “Long Black Candle”;
- ✓ Giá vận động theo mô hình sóng 4 nhỏ trong sóng 5 lớn tăng giá của mẫu hình sóng Elliot;
- ✓ Trong 4T/2023, ngành thép tiếp tục những chuyển biến tích cực nhưng mức độ phục hồi chưa đáng kể. Hoạt động sản xuất có xu hướng tăng dần nhờ: (a) xuất khẩu đã có tín hiệu khả quan hơn và (b) kỳ vọng vào sự phục hồi của nhu cầu nội địa trong 1 vài tháng tới sau những sự chỉ đạo của chính phủ nhằm thúc đẩy các dự án hạ tầng giao thông trọng điểm và tháo gỡ khó cho thị trường bất động sản;
- ✓ Giá bán trong tháng 4 đã tăng 22.8% so với bình quân tháng 1/2023;
- ✓ Nhóm này có xác suất tăng giá trở lại vào phiên ngày mai cao hơn;

Phân tích kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Black Closing Marubozu”. Khối lượng giao dịch tăng và nằm trên mức trung bình 20 ngày. Giá giảm khối lượng tăng không phải là tín hiệu kỹ thuật tốt nếu đặt trong bối cảnh chỉ số đang ở kháng cự của mô hình tam giác mở rộng.

Các điểm cần lưu ý: (i) VN-Index đang vận động theo một kênh tam giác mở rộng và mẫu hình này đang đi tới điểm cuối cùng. Chúng ta chưa có “Break out” dù hôm nay chỉ số đã nỗ lực thử thách vượt cản lần đầu. (ii) Nhóm vốn hóa nhỏ vẫn thu hút dòng tiền nhưng áp lực chốt lời đã gia tăng. Một số mã đã bắt đầu chứng lại và cho thấy khả năng điều chỉnh như họ nhà GEX. Tuy nhiên, một vài mã vốn hóa lớn đang có giao dịch tốt như họ VIC, STB, FPT. (iii) Khối ngoại quay trở lại bán ròng cũng ảnh hưởng tới đà tăng của chỉ số hôm nay bởi nhà đầu tư nội vẫn còn khá ngập ngừng với cổ phiếu trong nhóm VN30;

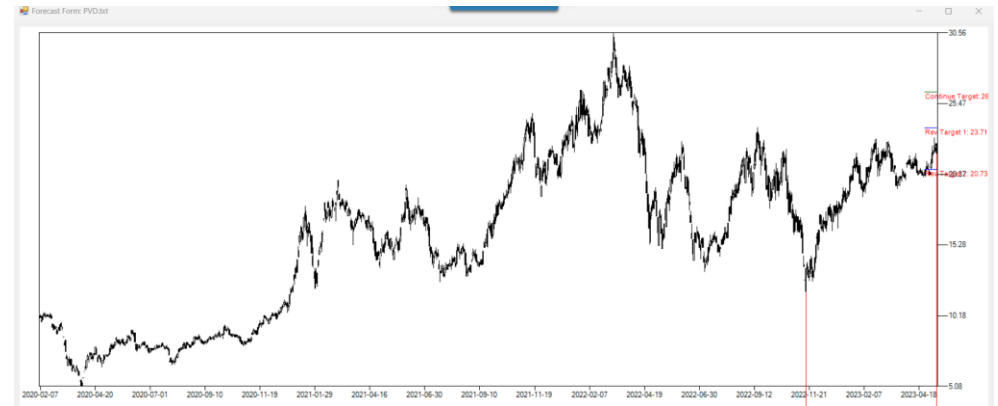
Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 08 mã cho tín hiệu mua, 10 mã cho tín hiệu bán, 12 mã cho tín hiệu đi ngang. VRE, VIB, TPB, FPT STB, VJC, MBB, HPG...cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất giảm điểm là 53% và 100% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy chỉ số sẽ giảm điểm vào ngày tiếp theo. Hỗ trợ vùng 1,018 điểm và kháng cự là vùng 1,100 điểm.

Biểu đồ kỹ thuật chỉ số VN-Index



Đồ thị cổ phiếu PVD



Đồ thị cổ GEX



HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	393.87	395.68	392.05	NO	397.5	404.76	408.39	415.65	386.61	382.98	375.72	372.09
HNXINDEX	215.35	215.86	214.84	NO	216.38	218.42	219.45	221.49	213.31	212.28	210.24	209.21
UPINDEX	80.47	80.46	80.47	YES	80.87	81.27	81.67	82.07	80.07	79.67	79.27	78.87
VN30	1073	1074	1071.9	YES	1078.7	1086.4	1092.1	1099.9	1065.2	1059.5	1051.7	1046
VNINDEX	1069.3	1071	1067.5	NO	1072.8	1079.9	1083.4	1090.5	1062.2	1058.6	1051.6	1048
VNXALL	1660.9	1663.8	1658	NO	1666.7	1678.3	1684.1	1695.7	1649.3	1643.6	1632	1626.2
VN30F1M	1067.8	1068.4	1067.1	YES	1070.5	1074.6	1077.3	1081.4	1063.7	1061	1056.9	1054.2
VN30F1Q	1061.9	1061	1062.9	YES	1065.9	1067.8	1071.8	1073.7	1060	1056	1054.1	1050.1
VN30F2M	1064.3	1064.5	1064.2	YES	1067.5	1071	1074.2	1077.7	1060.8	1057.6	1054.1	1050.9
VN30F2Q	1059.9	1060.9	1058.9	YES	1062.9	1067.9	1070.9	1075.9	1054.9	1051.9	1046.9	1043.9
BID	45.27	45.45	45.08	NO	45.63	46.37	46.73	47.47	44.53	44.17	43.43	43.07
BVH	45.8	45.95	45.65	NO	46.15	46.8	47.15	47.8	45.15	44.8	44.15	43.8
CTG	28.28	28.38	28.19	NO	28.47	28.83	29.02	29.38	27.92	27.73	27.37	27.18
GAS	92.77	93.05	92.48	NO	93.33	94.47	95.03	96.17	91.63	91.07	89.93	89.37
FPT	81.2	81.3	81.1	NO	81.6	82.2	82.6	83.2	80.6	80.2	79.6	79.2
GVR	16.43	16.58	16.29	NO	16.72	17.28	17.57	18.13	15.87	15.58	15.02	14.73
HDB	19.48	19.52	19.44	NO	19.57	19.73	19.82	19.98	19.32	19.23	19.07	18.98
HPG	22.27	22.35	22.18	NO	22.43	22.77	22.93	23.27	21.93	21.77	21.43	21.27
KDH	29.97	30.05	29.88	NO	30.23	30.67	30.93	31.37	29.53	29.27	28.83	28.57
MBB	18.88	18.9	18.87	YES	19.07	19.28	19.47	19.68	18.67	18.48	18.27	18.08
MWG	39.05	39.13	38.97	NO	39.25	39.6	39.8	40.15	38.7	38.5	38.15	37.95
NVL	13.7	13.8	13.6	NO	13.9	14.3	14.5	14.9	13.3	13.1	12.7	12.5
MSN	74.47	74.65	74.28	NO	74.83	75.57	75.93	76.67	73.73	73.37	72.63	72.27
PLX	37.75	37.72	37.78	YES	38	38.2	38.45	38.65	37.55	37.3	37.1	36.85
PDR	13.93	14	13.87	NO	14.07	14.33	14.47	14.73	13.67	13.53	13.27	13.13
POW	13.33	13.35	13.32	NO	13.42	13.53	13.62	13.73	13.22	13.13	13.02	12.93
SAB	164.57	164.8	164.33	NO	165.13	166.17	166.73	167.77	163.53	162.97	161.93	161.37
SSI	23.13	23.25	23.02	NO	23.37	23.83	24.07	24.53	22.67	22.43	21.97	21.73
TCB	29.82	29.77	29.86	NO	30.23	30.57	30.98	31.32	29.48	29.07	28.73	28.32
TPB	23.87	23.85	23.88	YES	24.23	24.57	24.93	25.27	23.53	23.17	22.83	22.47
STB	27.17	27.25	27.08	NO	27.43	27.87	28.13	28.57	26.73	26.47	26.03	25.77
VCB	91.97	92.1	91.83	NO	92.73	93.77	94.53	95.57	90.93	90.17	89.13	88.37
VIB	20.85	20.85	20.85	YES	21.15	21.45	21.75	22.05	20.55	20.25	19.95	19.65
VHM	51.9	52	51.8	NO	52.3	52.9	53.3	53.9	51.3	50.9	50.3	49.9
VJC	97.13	97.05	97.22	YES	97.87	98.43	99.17	99.73	96.57	95.83	95.27	94.53
VIC	54.43	54.45	54.42	YES	54.87	55.33	55.77	56.23	53.97	53.53	53.07	52.63
VPB	19.92	19.98	19.86	NO	20.08	20.37	20.53	20.82	19.63	19.47	19.18	19.02
VRE	28.45	28.47	28.42	YES	28.6	28.8	28.95	29.15	28.25	28.1	27.9	27.75
VNM	69.3	69.45	69.15	NO	69.6	70.2	70.5	71.1	68.7	68.4	67.8	67.5
VRE	29.93	29.65	30.22	NO	31.32	32.13	33.52	34.33	29.12	27.73	26.92	25.53

CÁC CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	Avg Volume 10 Days	Change %	Daily Returns %
HQC	31,680,700	13,597,070	233	-5.13
STB	29,853,900	10,535,370	283	0.75
GEX	26,015,800	12,132,640	214	-4.11
HAG	24,596,500	10,836,280	227	-4.97
MBB	17,771,400	5,313,390	334.46	1.07
BSR	11,894,900	4,761,040	250	0.61
VIB	10,348,900	3,400,780	304	1.71
TPB	10,104,400	3,168,610	318.89	1.49
DRH	10,004,000	3,530,150	283	6.92
HBC	8,272,300	2,618,020	316	3.36
DLG	8,133,000	2,905,630	279.9	6.83
EVG	7,479,300	3,115,460	240	3.73
TCB	7,336,200	2,560,470	287	2.05
OGC	5,541,300	1,204,240	460	6.55
FCN	5,412,800	1,947,030	278	1.2
BII	5,314,500	2,229,760	238.34	-8.33
LIG	4,845,400	1,290,470	375	9.09
PSH	4,645,000	2,181,770	213	-6.69
VIC	4,520,000	1,727,510	262	5.22
HUT	4,475,100	1,916,790	233	2.91
ABB	4,378,300	1,090,800	401.38	5.68
OCB	3,819,400	892,490	428	3.03
ABS	2,947,200	1,430,420	206	1.22
DL1	2,888,200	1,033,310	280	7.32
QBS	2,808,800	1,234,880	227	6.64
HDB	2,679,100	1,310,080	204.5	0
TLH	2,437,200	1,121,020	217	-2.79
EVE	1,990,000	461,700	431	0.94
OIL	1,913,500	676,120	283	0
AAT	1,825,900	678,150	269	0
SMC	1,399,900	612,290	229	0
SJF	1,363,300	554,170	246	4.85
BOT	1,356,000	214,660	632	8
DVG	1,306,500	275,980	473	3.57
L14	1,230,900	389,150	316	3.37
TVN	1,112,500	305,600	364	-1.72
PXL	1,027,800	245,360	419	10.91
VAB	1,016,400	217,110	468	2.67
HAR	994,900	478,300	208	-2.16
QNS	904,200	228,890	395	1.77

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

- Lưu ý: HQC, HAG, GEX... bùng nổ khối lượng giao dịch;

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÁNG QUAN TÂM VÀO NGÀY MAI

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
12-May	JVC	Mua	≤ 4	10 % - 20%	Giá vượt MA(200)/Cổ phiếu có tính đầu cơ cao
12-May	KMR	Mua	≤ 3.5	10 % - 20%	Buy Kumo "Break out"/Cổ phiếu có tính đầu cơ cao
12-May	LCG	Mua	≤ 13.2	11 % - 20%	RSI(14) thiết lập mốc cao/Tuần tới chốt cổ tức tiền mặt 7%

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi mở **KHÔNG MỞ MUA CỔ PHIẾU MỚI NÀO.**

Dự báo về xu hướng

- Thị trường có vẻ lại rơi vào trạng thái đi ngang quanh biên độ 100 điểm với hỗ trợ quanh 1000 và kháng cự quanh 1,100 điểm..
- Chúng tôi thấy xu hướng tích cực đang dần lan tỏa và rủi ro đang ngày càng thấp đi và nhà đầu tư nên tăng tỷ trọng trong danh mục;
- Chúng tôi thấy áp lực chốt lời nhóm vốn hóa nhỏ có thể tiếp tục gia tăng vào ngày mai và nhóm này có thể tiến tới một nhịp chỉnh;
- Nhóm vốn hóa lớn đang có những tín hiệu “Break out” khả quan tới từ FPT, STB, GVR, HPG...

Tin tức kinh tế, vĩ mô:

- Chính phủ Việt Nam mình cũng đang dự thảo khung phân loại xanh (taxonomy) và hi vọng xu hướng đầu tư tài chính xanh sẽ sớm thành phong trào trên thực tế áp dụng tại Việt Nam, cho cả tín dụng xanh và trái phiếu xanh trong nước.
- Thị trường mở: Trên thị trường mở tuần từ 08/05 - 12/05, trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu ở 2 kỳ hạn 7 ngày và 28 ngày, mỗi kỳ hạn 50.000 tỷ đồng đều với lãi suất 5,0%. Có 4.879,78 tỷ đồng trúng thầu ở kỳ hạn 07 ngày, 934,23 tỷ đồng ở kỳ hạn 28 ngày; có 60.572,26 tỷ đồng đáo hạn. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN và cũng không có tín phiếu đáo hạn trong tuần qua. Như vậy, NHNN hút ròng 54.758,25 tỷ đồng từ thị trường thông qua nghiệp vụ thị trường mở. Khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố hiện tại giảm xuống mức 8.791,26 tỷ VND, tín phiếu NHNN giữ ở mức 110.699,8 tỷ VND.

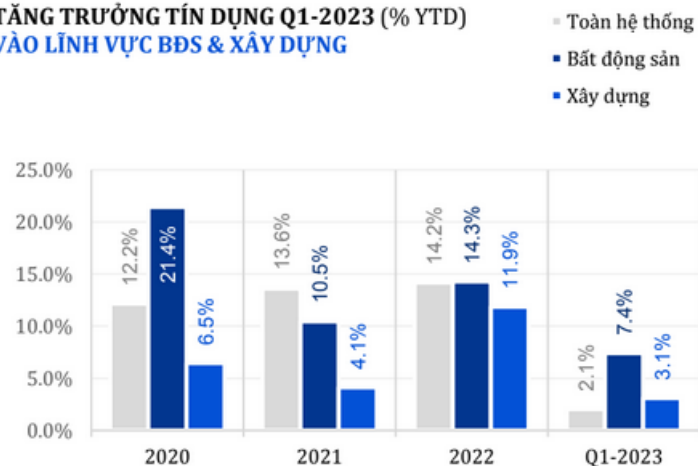
Các thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và đề tài khoản nuôi lãi chạy).
- Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:
- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY

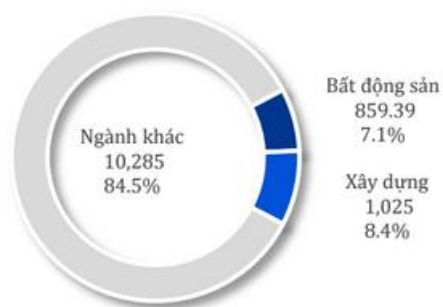
Tình hình tài chính và kinh doanh của các doanh nghiệp trong ngành bất động sản

TĂNG TRƯỞNG TÍN DỤNG Q1-2023 (% YTD) VÀO LĨNH VỰC BĐS & XÂY DỰNG



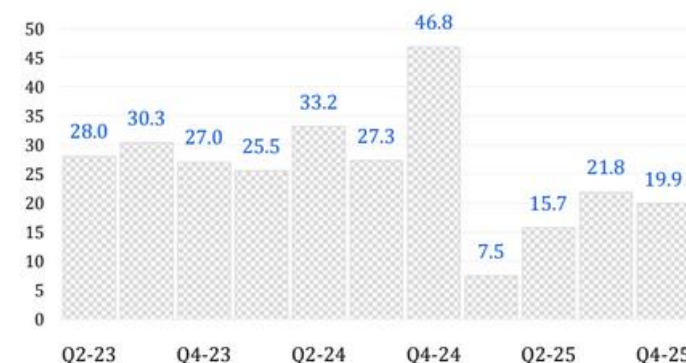
TỶ TRỌNG CHO VAY BĐS & XÂY DỰNG Q1-2023

(Đvt: Nghì tỷ đồng, % Tỷ trọng)



GIÁ TRỊ TPDN BĐS SẼ ĐÁO HẠN ĐẾN 2025*

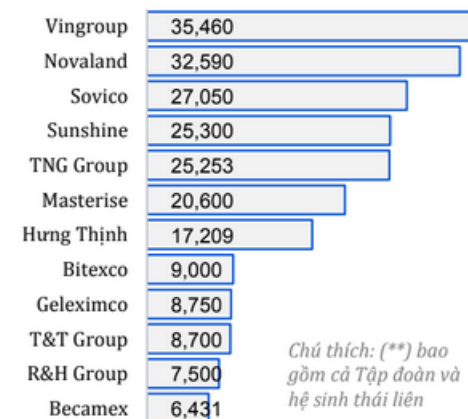
(Nghìn tỷ đồng)



Chú thích: (*) Chưa bao gồm các lô TPDN đang chậm thanh toán, gốc và lãi đến 30/04/2023

MỘT SỐ TẬP ĐOÀN BĐS** HIỆN CÒN TPDN ĐANG LƯU HÀNH LỚN

(Nghìn tỷ đồng)



Chú thích: (**) bao gồm cả Tập đoàn và hệ sinh thái liên

TTCK MỸ: Mẫu hình đồ thị trái ngược của ngân hàng và cổ phiếu công nghệ

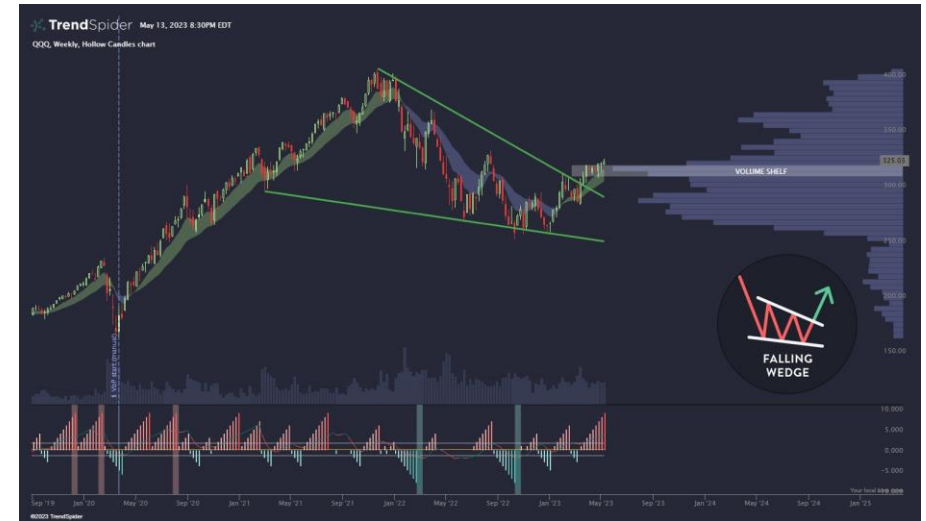
Ngân hàng vẫn chịu áp lực giảm mạnh với mẫu hình tiêu cực. Chỉ số DowJones sẽ bị ảnh hưởng tiêu cực



Google đang tạo ra mẫu hình tăng giá dài hạn



Nasdaq đang tạo ra mẫu hình tăng giá kinh điển



Đồ thị theo tháng của ETF SP500 – Lịch sử có lặp lại ?



Kết luận: Dự báo tối nay các chỉ số sẽ tiếp tục giao dịch giằng co giữa tăng và giảm trong ngày đầu tuần.

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

(*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST

Trung tâm nghiên cứu và phân tích

TRỤ SỞ CHÍNH:

Toà nhà Smart Invest, Số 222 Nguyễn Lương Bằng, P.Quang Trung , Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

Tel: 0243 – 5739779

Fax: 0243 – 5739769